**Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III đối với viên chức**

**a) Trình tự thực hiện**

- **Bước 1:**

+ Căn cứ Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, Sở Nội vụ thông báo cho các Sở, ban, ngành để thông báo cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và viên chức đủ điều kiện dự thi thăng hạn viên chức.

- **Bước 2**: Đơn vị sự nghiệp công lập lập danh sách và hồ sơ viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện kèm theo báo cáo danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; báo cáo thực trạng chất lượng đội ngũ viên chức hiện có của đơn vị gửi đến Sở, ban, ngành quản lý trực tiếp.

- **Bước 3**: Căn cứ thời hạn thông báo, Sở, ban, ngành có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ và danh sách đủ điều kiện thi thăng hạng gửi Sở Nội vụ.

- **Bước 4**:

+ Sau khi nhận hồ sơ do Sở, ban, ngành gửi Sở Nội vụ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (gọi là Hội đồng) và quyết định danh sách có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi thăng hạng.

+ Trường hợp không đủ điều kiện dự thi thăng hạng, Sở Nội vụ có văn bản thông báo, nêu rõ lý do gửi Sở, ban, ngành đã đề nghị thi thăng hạng để có thông tin cho viên chức biết.

+ Việc tổ chức thi thăng hạng viên chức được thực hiện theo Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

- **Bước 5:** Thông báo kết quả kỳ thi thăng hạng

+ Ngay sau khi có kết quả điểm thi của viên chức dự thi thăng hạng, Hội đồng có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo điểm thi, người dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi đến Hội đồng. trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo Hội đồng có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả phúc khảo cho thí sinh.

- **Bước 6:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định kết quả kỳ thi thăng hạng và danh sách người trúng tuyển, thông báo cho Sở, ban ngành có viên chức tham dự kỳ thi.

- **Bước 7:** Tổ chức thi, chấm thi và công bố kết quả.

- **Bước 8:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo điểm thi, người dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi đến Hội đồng. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo Hội đồng có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả phúc khảo cho thí sinh.

- **Bước 9**: Chủ tịch Ủy ban nhân Thành phố ra quyết định công nhận kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập nơi công tác.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

+ Bản sơ yếu lý lịch của viên chức có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức (theo mẫu).

+ Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý.

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi.

+ Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng được quy định trong thông báo Kế hoạch tổ chức thi.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** TheoKế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Trước ngày thi ít nhất 15 (mười lăm) ngày, Hội đồng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi (nếu có) và địa điểm tổ chức thi cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi.

- Trước ngày thi 01 (một) ngày, Hội đồng niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi, sơ đồ vị trí các phòng thi, nội quy thi, hình thức thi, thời gian thi đối với từng môn thi tại địa điểm tổ chức thi.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo điểm thi, người dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi đến Hội đồng. Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo Hội đồng có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả phúc khảo cho thí sinh.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công nhận kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

**h) Phí, lệ phí:**

- Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;

- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;

- Từ 500 thí sinh trở lên: 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.

i) **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Sơ yếu lý lịch (Mẫu 2 ban hành kèm theo Thông tư số [12/2012/TT-BNV](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=12/2012/TT-BNV&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)).

**k) Yêu cầu và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;

 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

- Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn hạng hiện giữ trong cùng ngành, lĩnh vực;

- Đáp ứng các yêu cầu khác do Bộ quản lý viên chức chuyên ngành quy định.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Nghị định số [29/2012/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=29/2012/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Thông tư số [12/2012/TT-BNV](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=12/2012/TT-BNV&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

- Thông tư số [16/2012/TT-BNV](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=16/2012/TT-BNV&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

-[Thông tư liên lịch số 228/2016/TTLT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.](http://www.moha.gov.vn/DATA/DOCUMENT/2015/09/Thong%20tu%20lien%20t%E1%BB%8Bch%20163%20BTC.BNV.DOC)

- Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

**Mẫu số 2**

*Mẫu SYLLVC ban hành kèm theo Thông tư số* [*12/2012/TT-BNV*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=12/2012/TT-BNV&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) *ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ*

|  |  |
| --- | --- |
| Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức………………Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức………………… | Số hiệu viên chức:……………….. |

**SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh màu (4 x 6 cm) | 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): ………………………………… 2) Tên gọi khác: …………………………………………………………. 3) Sinh ngày: ..........tháng............năm........., Giới tính (nam, nữ):………. 4) Nơi sinh: Xã ……………., Huyện……………, Tỉnh…………………5) Quê quán: Xã ………………., Huyện………………, Tỉnh………….. |

6) Dân tộc:…………………………. 7) Tôn giáo: …………………………………….

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..................................................................................
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: .............................................................................................................
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: …………………………………………………

11) Ngày tuyển dụng:……/……/……, Cơ quan tuyển dụng: ………………………….

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:......................................................................................

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao:............................................................................................

14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:………………………………, Mã số:……..........

Bậc lương:……, Hệ số:…..Ngày hưởng:…/…/…, Phụ cấp chức vụ:…Phụ cấp khác:……

15.1-Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):…………………

15.2-Trình độ chuyên môn cao nhất: ....................................................................................

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)

15.3-Lý luận chính trị:…………………………15.4-Quản lý nhà nước:………………..

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự…….)

15.5-Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp:.....................................................

15.6- Ngoại ngữ: …………………………15.7- Tin học:……………………………….

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C……)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt nam:……/…./……, Ngày chính thức:…/…/……….

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội: ……………………………………………..

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:……./……/……, Ngày xuất ngũ:…./……/……, Quân hàm cao nhất:………

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:………………………………………………..

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú,….)

20) Sở trường công tác:…………………………………………………………………..

21) Khen thưởng: …………….22) Kỷ luật: ……………………………………………..

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng chính quyền, đoàn thể, hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe: ………. Chiều cao:……, Cân nặng: ………kg, Nhóm máu:…

24) Là thương binh hạng: ………/……, Là con gia đình chính sách: …………………..

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân:…………………. Ngày cấp:…………/……../…………. 26) Số sổ BHXH:………………………..

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên trường | Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng | Từ tháng, năm- Đến tháng, năm | Hình thức đào tạo | Văn bằng,chứng chỉ, trình độ gì |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |
| …………… | ……………………….. | …./…..-…../…… | ………….. | …………………. |

*Ghi chú:* Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư ....

**28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ... |
| --- | --- |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |
| ………………. | …………………………………………………………………………… |

**29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng/năm |   |   |   |   |   |   |   |   |
| Mã CDNN/bậc  |   |   |   |   |   |   |   |   |
| Hệ số lương  |   |   |   |   |   |   |   |   |

**30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ HOẶC SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

 ...............................................................................................................................................

 ...............................................................................................................................................

 ...............................................................................................................................................

 ...............................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **Người khai**Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật*(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | *..……., Ngày…….tháng…….năm….20…….***Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng viên chức***(Ký tên, đóng dấu*) |